

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp cung cấp dịch vụ giặt ủi đồ vải theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp dịch vụ giặt ủi đồ vải năm 2025-2027;
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm;
3. Thời gian cung cấp dịch vụ: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
4. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1, 2);
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ, ngày 25/02/2025.
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:
 - Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;
 - Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, P11, Q5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người liên hệ: Lê Thị Hằng Số điện thoại: 028 39525247

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (M97-005-lthang).

**TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ
THIẾT BỊ**



Nguyễn Hữu Thịnh



PHỤ LỤC 1. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số/BVĐHYD-.... ngày tháng năm 2025)

I. PHẠM VI CUNG CẤP

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng (kg)
1	Giặt ủi đồ vải không nhiễm	Chi tiết theo phụ lục đính kèm	kg	3.500.000
2	Giặt ủi đồ vải nhiễm	Chi tiết theo phụ lục đính kèm	kg	1.120.000
3	Giặt ủi đồ vải nhân viên	Chi tiết theo phụ lục đính kèm	kg	150.000

II. YÊU CẦU KỸ THUẬT

A. YÊU CẦU CHUNG

1. Giấy phép môi trường

- Giấy phép môi trường hoặc các loại Giấy phép môi trường thành phần còn hiệu lực (theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14) do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải còn hiệu lực.

2. Khả năng xử lý nước thải

- Đối với nhà thầu thuộc khu công nghiệp:
 - o Phiếu kiểm định nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải theo quy định trong vòng 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu;
 - o Hóa đơn thanh toán chi phí xử lý nước thải của nhà thầu trong 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu.
- Đối với nhà thầu không thuộc Khu công nghiệp:
 - o Phiếu kiểm định nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải theo quy định trong vòng 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu;
 - o Tài liệu chứng minh nhà thầu đã đóng phí bảo vệ môi trường về nước thải trong năm gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu.

3. Nguồn nước giặt

- Trường hợp nhà thầu sử dụng nguồn nước thủy cục để thực hiện gói thầu:
 - o Hợp đồng với Công ty cấp nước còn hiệu lực;
 - o Hóa đơn tiền nước 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu;
 - o Giấy chứng nhận nước đủ tiêu chuẩn sử dụng của cơ quan có thẩm quyền 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu.
- Trường hợp sử dụng nước giếng có xử lý thực hiện gói thầu đính kèm:
 - o Giấy phép khai thác nước ngầm còn hiệu lực;
 - o Giấy chứng nhận nước đủ tiêu chuẩn sử dụng của cơ quan có thẩm quyền 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu.

4. Phòng cháy chữa cháy (PCCC)

- Phương án PCCC:
 - o Có phương án PCCC được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thuộc danh mục quy định tại Phụ lục III, IV ban hành kèm theo nghị định 136/2020/NĐ-CP ;

- Có giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế và văn bản thẩm duyệt thiết kế (nếu có) và văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phương án PCCC nếu thuộc danh mục quy định tại Phụ lục III, V ban hành kèm theo nghị định 136/2020/NĐ-CP.
- Cung cấp Biên bản kiểm tra phòng cháy chữa cháy của năm gần nhất của cơ quan có thẩm quyền tính đến thời điểm đóng thầu (Kèm các Biên bản khắc phục kiến nghị (nếu có)).

B. YÊU CẦU CHI TIẾT

1. GIẶT ỦI ĐỒ VẢI KHÔNG NHIỄM

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
I	Quy trình giặt	Có quy trình giặt riêng cho đồ vải không nhiễm, quy trình thể hiện được các nội dung: - Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt (quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt); - Theo quy trình một chiều (theo tiêu chí 1 mục VI-Cơ sở hạ tầng); - Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau; - Có quy trình giặt đồ vải nhân viên (đối với đồ màu trắng, đồ màu); - Có quy trình giặt đồ vải người bệnh (đối với đồ màu trắng, đồ màu).
		Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau/ không giặt chung các nhóm.
II.	Chất lượng giặt ủi	1. Nhiệt độ giặt khoảng 60-70⁰ C, thời gian ≥25 phút.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		2. Hóa chất giặt: - Hoạt chất chính của hóa chất giặt: • Sử dụng hóa chất khử khuẩn có hoạt tính Hydrogen Peroxide (H_2O_2) hoặc tương đương; • Hóa chất sử dụng thuộc danh mục lưu hành của Bộ Y Tế; • Sử dụng bơm định lượng/các phương tiện định lượng chuyên dụng cho từng loại hóa chất, hóa chất có ghi rõ nồng độ sử dụng cho mỗi kg đồ vải (theo từng loại khác nhau); • Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thành phần, tác dụng, chỉ định và những khuyến cáo cần lưu ý. - Không sử dụng hóa chất giặt có chứa hợp chất chlorine (Javel, Chloramin B...) hoặc các hóa chất khác không rõ nguồn gốc có thể làm cho đồ vải bị ố, mục hoặc hóa chất thuộc danh mục bị cấm sử dụng của Bộ Y Tế (Thông tư 11/2020/TT-BYT, ngày 19/6/2020). - Có danh mục kèm bản chụp hóa đơn mua hóa chất trong vòng 6 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu.
III.	Tiêu chuẩn đồ vải sau giặt	Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn.
		Không ngả vàng, không loang ố màu.
		100% đồ vải đều được ủi, được sấy khô, xếp phẳng, ngay ngắn và đóng gói theo yêu cầu.
		Không có mùi tanh.
		Không rách, đứt chỉ các đường may.
		Trường hợp hàng hóa bị rách, đứt mỗi chỉ trong quá trình giặt Nhà thầu có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của Bên mời thầu: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... trước khi giao trả cho Bệnh viện.
		Hàng hóa bị thất thoát hoặc mất, rách do lỗi giặt hoặc do hóa chất: Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường.
		Đối với mỗi mẻ hàng Nhà thầu phải có nhật ký vận hành cụ thể: Khối lượng mẻ giặt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt, nhiệt độ sấy khô, người vận hành... đính kèm khi giao hàng sạch cho Bên mời thầu.
		Tối thiểu 2 lần/12 tháng thực hiện xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, nước sử dụng để giặt, yêu cầu 05 mẫu khác nhau cho mỗi nhóm đồ vải/lần khảo sát vi sinh (Theo yêu cầu của Bên mời thầu).

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
IV.	Yêu cầu về đóng gói, lưu trữ và phương tiện vận chuyển	1. Đóng gói: - Hàng sạch giao theo chủng loại; - Cột theo số lượng quy định của Bệnh viện; - Hàng sạch được đóng gói trong bao PE trắng/ túi vải chuyên dụng có độ dày tương thích với trọng lượng hàng, không bị rách trong quá trình vận chuyển ảnh hưởng đến chất lượng hàng bên trong. Bên ngoài có treo thẻ ghi: trọng lượng, tên hàng, số lượng, ngày tháng...
		2. Lưu trữ: - Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế đựng chạm; - Có khu vực riêng biệt, được trang bị đầy đủ kệ, tủ lưu trữ.
		3. Phương tiện vận chuyển: - Nhà thầu có xe riêng biệt nhận hàng sau sử dụng và giao hàng sạch (có dán nhãn phân biệt), xe kín chuyên dụng vận chuyển đồ vải; - Xe giao nhận hàng có quy trình và lịch vệ sinh khử khuẩn (có quy trình chi tiết cho mỗi loại xe).
V.	Cung cấp dịch vụ	Nhà thầu cung cấp tất cả các ngày trong năm, kể cả thứ 7, chủ nhật, Lễ, Tết. - Thời gian nhận hàng dơ (tối thiểu 3 lần/ngày) và giao hàng sạch (tối đa 2 lần/ngày). - Lễ, Tết: nhận đồ dơ và giao đồ sạch 1 lần/ngày. (Đính kèm thuyết minh) Thời gian dự kiến: ❖ Từ thứ 2 đến thứ 7: ▪ Nhận đồ vải đã qua sử dụng: (03 lần/ngày) ○ Lần 1: 07h00 đến 11h00 ○ Lần 2: 13h00 đến 14h30 ○ Lần 3: 19h00 đến 21h00 ▪ Giao đồ vải sạch: (02 lần/ngày) ○ Lần 1: 05h30 đến 06h30 ○ Lần 2: 13h30 đến 14h30 ❖ Chủ nhật/ngày lễ: (01 lần/ngày) ▪ Nhận đồ vải đã sử dụng: 07h00 đến 11h00 ▪ Giao đồ vải sạch: 05h30 – 06h30 - Trong một số trường hợp đặc biệt Nhà thầu có thể tăng cường giao nhận hàng đột xuất theo yêu cầu của Bên mời thầu nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		Nguyên tắc kiểm đếm số lượng, khối lượng: - Hàng dơ: giao nhận theo cái; - Hàng sạch: giao nhận theo Kg và kiểm đếm số lượng theo cái nhằm cân đối với số lượng hàng dơ đã giao.
VI.	Cơ sở hạ tầng	1. Thiết kế một chiều: Nhân viên tại khu vực dơ không di chuyển qua khu vực sạch, gồm các khu: - Khu nhận và phân loại đồ vải dơ; - Khu giặt, sấy khô; - Khu kiểm tra, đóng gói; - Khu lưu trữ đồ sạch. 2. Môi trường làm việc: - Có vách ngăn giữa các khu vực; - Trang bị đầy đủ phương tiện, bảo hộ lao động cho nhân viên (bao gồm cả dung dịch vệ sinh tay); - Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển giữa các khu vực, kệ lưu trữ hàng sạch; - Có lịch vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn nhà giặt, máy giặt định kỳ; - Giám sát thường xuyên hóa chất đang sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển.
VII.	Trang thiết bị	Có bảng thống kê máy móc, thiết bị phục vụ dịch vụ của gói thầu. Có đầy đủ thiết bị, máy móc phục vụ giặt ủi đáp ứng nhu cầu giặt ủi theo danh mục chi tiết: - Máy giặt; - Máy sấy; - Máy ủi. Có thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển (tài liệu chứng minh). Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên, có quy trình hướng dẫn xử lý dự phòng phơi nhiễm cho nhân viên trong trường hợp nhân viên bị phơi nhiễm với máu, dịch tiết, hóa chất...
VIII.	Đào tạo	Nhà thầu có tổ chức đào tạo cho nhân viên về: - An toàn PCCC; - Quy trình giặt; - Nguyên tắc sử dụng hóa chất; - Kỹ thuật vận hành, an toàn lao động; - Nguyên tắc kiểm tra chất lượng đồ vải sau giặt. (Tài liệu chứng minh quá trình đào tạo: Bài giảng, danh sách học viên tham gia ...)

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
IX	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu	Nhà thầu đã cung cấp dịch vụ giặt ủi tối thiểu 12 tháng cho các bệnh viện từ 500 giường bệnh trở lên (Có tài liệu chứng minh).

2. GIẶT ỦI ĐỒ VẢI NHIỄM

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
I.	Quy trình giặt	Có quy trình giặt riêng cho đồ vải nhiễm, quy trình thể hiện được các nội dung: - Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt (quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt); - Theo quy trình một chiều (theo tiêu chí 1 mục VI-Cơ sở hạ tầng); - Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau; - Có quy trình giặt đối với đồ vải trắng, đồ vải màu.
		Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau/ không giặt chung các nhóm.
		Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện sơ xử lý đồ vải nhiễm tại Bệnh viện trước khi đưa về Công ty để thực hiện quy trình giặt chính thức.
II.	Chất lượng giặt ủi	1. Nhiệt độ giặt khoảng 60-70 ⁰ C, thời gian ≥25 phút.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		2. Hóa chất giặt: - Hoạt chất chính của hóa chất giặt: • Sử dụng hóa chất khử khuẩn có hoạt tính Hydrogen Peroxide (H_2O_2) hoặc tương đương; • Hóa chất sử dụng thuộc danh mục lưu hành của Bộ Y Tế; • Sử dụng bơm định lượng/các phương tiện định lượng chuyên dụng cho từng loại hóa chất, hóa chất có ghi rõ nồng độ sử dụng cho mỗi kg đồ vải (theo từng loại khác nhau); • Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thành phần, tác dụng, chỉ định và những khuyến cáo cần lưu ý. - Không sử dụng hóa chất giặt có chứa hợp chất chlorine (Javel, Chloramin B) hoặc các hóa chất khác không rõ nguồn gốc có thể làm cho đồ vải bị ố, mục hoặc hóa chất thuộc danh mục bị cấm sử dụng của Bộ Y Tế (Thông tư 11/2020/TT-BYT, ngày 19/6/2020). Ngoại trừ trong những trường hợp đặc biệt như xử lý đồ vải của người bệnh mắc bệnh truyền nhiễm mới nổi, nguy hiểm theo khuyến cáo của Bộ Y Tế. - Có danh mục kèm bản chụp hóa đơn mua hóa chất trong vòng 6 tháng gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu.
III.	Tiêu chuẩn đồ vải sau giặt	Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn. Không ngả vàng, không loang ố màu. 100% đồ vải được sấy khô, xếp phẳng, ngay ngắn và đóng gói theo yêu cầu (ủi phẳng đối với các loại đồ vải có yêu cầu). Không có mùi tanh. Không rách, đứt chỉ các đường may. Trường hợp hàng hóa bị rách, đứt mối chỉ trong quá trình giặt Nhà thầu có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của Bên mời thầu: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... trước khi giao trả cho Bệnh viện. Hàng hóa bị thất thoát hoặc mất, rách do lỗi giặt hoặc do hóa chất: phía Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường. Đối với mỗi mẻ hàng Nhà thầu phải có nhật ký vận hành cụ thể: Khối lượng mẻ giặt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt, nhiệt độ sấy khô, người vận hành... đính kèm khi giao hàng sạch cho Bên mời thầu. Tối thiểu 2 lần/12 tháng thực hiện xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, nước sử dụng để giặt, yêu cầu 05 mẫu khác nhau cho mỗi nhóm đồ vải/lần khảo sát vi sinh (Theo yêu cầu của Bên mời thầu).
IV.		1. Đóng gói:

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
	Yêu cầu về đóng gói, lưu trữ và phương tiện vận chuyển	- Hàng sạch giao theo chủng loại; - Cột theo số lượng quy định của Bệnh viện; - Hàng sạch được đóng gói trong bao PE trắng/ túi vải chuyên dụng có độ dày tương thích với trọng lượng hàng, không bị rách trong quá trình vận chuyển ảnh hưởng đến chất lượng hàng bên trong. Bên ngoài có treo thẻ ghi: trọng lượng, tên hàng, số lượng, ngày tháng... 2. Lưu trữ: - Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế đựng chạm; - Có khu vực riêng biệt, được trang bị đầy đủ kệ, tủ lưu trữ. 3. Phương tiện vận chuyển: - Nhà thầu có xe riêng biệt nhận hàng sau sử dụng và giao hàng sạch (có dán nhãn phân biệt), xe kín chuyên dụng vận chuyển đồ vải; - Xe giao nhận hàng có quy trình và lịch vệ sinh khử khuẩn (có quy trình chi tiết cho mỗi loại xe).
V.	Cung cấp dịch vụ	Nhà thầu cung cấp tất cả các ngày trong năm, kể cả thứ 7, chủ nhật, Lễ, Tết. - Thời gian nhận hàng dơ (tối thiểu 3 lần/ngày) và giao hàng sạch (tối đa 2 lần/ngày). - Lễ, Tết: nhận đồ dơ và giao đồ sạch 1 lần/ngày. (Đính kèm thuyết minh) Thời gian dự kiến: ❖ Từ thứ 2 đến thứ 7: ▪ Nhận đồ vải đã qua sử dụng: (03 lần/ngày) ○ Lần 1: 07h00 đến 11h00 ○ Lần 2: 13h00 đến 14h30 ○ Lần 3: 19h00 đến 21h00 ▪ Giao đồ vải sạch: (02 lần/ngày) ○ Lần 1: 05h30 đến 06h30 ○ Lần 2: 13h30 đến 14h30 ❖ Chủ nhật/ngày lễ: (01 lần/ngày) ▪ Nhận đồ vải đã sử dụng: 07h00 đến 11h00 ▪ Giao đồ vải sạch: 05h30 – 06h30 - Trong một số trường hợp đặc biệt Nhà thầu có thể tăng cường giao nhận hàng đột xuất theo yêu cầu của Bên mời thầu nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		Nguyên tắc kiểm đếm số lượng, khối lượng: - Hàng dơ: giao nhận theo cái; - Hàng sạch: giao nhận theo Kg và kiểm đếm số lượng theo cái nhằm cân đối với số lượng hàng dơ đã giao.
VI.	Cơ sở hạ tầng	1. Thiết kế một chiều: Nhân viên tại khu vực dơ không di chuyển qua khu vực sạch, gồm các khu: - Khu nhận và phân loại đồ vải dơ; - Khu giặt, sấy khô; - Khu kiểm tra, đóng gói; - Khu lưu trữ đồ sạch. 2. Môi trường làm việc: - Có vách ngăn giữa các khu vực; - Trang bị đầy đủ phương tiện, bảo hộ lao động cho nhân viên (bao gồm cả dung dịch vệ sinh tay); - Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển giữa các khu vực, kệ lưu trữ hàng sạch; - Có lịch vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn nhà giặt, máy giặt định kỳ; - Giám sát thường xuyên hóa chất đang sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển; - Máy giặt đồ vải lây nhiễm phải được dán nhãn phân biệt.
VII.	Trang thiết bị	Có bảng thống kê máy móc, thiết bị phục vụ dịch vụ của gói thầu. Có đầy đủ thiết bị, máy móc phục vụ giặt ủi đáp ứng nhu cầu giặt ủi theo danh mục chi tiết: - Máy giặt; - Máy sấy; - Máy ủi. Có thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển (Tài liệu chứng minh). Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên, có quy trình hướng dẫn xử lý dự phòng phơi nhiễm cho nhân viên trong trường hợp nhân viên bị phơi nhiễm với máu, dịch tiết, hóa chất...
VIII.	Đào tạo	Nhà thầu có tổ chức đào tạo cho nhân viên về: - An toàn PCCC; - Quy trình giặt; - Nguyên tắc sử dụng hóa chất; - Kỹ thuật vận hành, an toàn lao động; - Nguyên tắc kiểm tra chất lượng đồ vải sau giặt. (Tài liệu chứng minh quá trình đào tạo: Bài giảng, danh sách học viên tham gia ...)

BỘ
BỆN
ĐẠI H
TP. H
Y. D

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
IX	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu	Nhà thầu đã cung cấp dịch vụ giặt ủi tối thiểu 12 tháng cho các bệnh viện từ 500 giường bệnh trở lên (Có tài liệu chứng minh).

3. GIẶT ỦI ĐỒ VẢI NHÂN VIÊN

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
I.	Quy trình giặt	Có quy trình giặt riêng cho đồ vải nhân viên, quy trình thể hiện được các nội dung: - Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt (quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt); - Theo quy trình một chiều (theo tiêu chí 1 mục VI-Cơ sở hạ tầng); - Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau; - Đồ vải trắng, đồ vải màu phải có quy trình giặt riêng.
		Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau/ không giặt chung các nhóm.
II.	Chất lượng giặt ủi	1.Nhiệt độ giặt: khoảng 60-70 ⁰ C, thời gian ≥25 phút.
		2. Hóa chất giặt: - Hoạt chất chính của hóa chất giặt: • Sử dụng hóa chất khử khuẩn có hoạt tính Hydrogen Peroxide (H₂O₂) hoặc tương đương; • Hóa chất sử dụng thuộc danh mục lưu hành của Bộ Y Tế; • Sử dụng bơm định lượng/các phương tiện định lượng chuyên dụng cho từng loại hóa chất, hóa chất có ghi rõ nồng độ sử dụng cho mỗi kg đồ vải (theo từng loại khác nhau); • Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thành phần, tác dụng, chỉ định và những khuyến cáo cần lưu ý. - Không sử dụng hóa chất giặt có chứa hợp chất chlorine (Javel, Chloramin B) hoặc các hóa chất khác không rõ nguồn gốc có thể làm cho đồ vải bị ố, mục hoặc hóa chất thuộc danh mục bị cấm sử dụng của Bộ Y Tế (Thông tư 11/2020/TT-BYT, ngày 19/6/2020). - Có danh mục kèm bản chụp hóa đơn mua hóa chất trong vòng 6 tháng gần nhất.
III.	Tiêu chuẩn đồ vải sau giặt	Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn.
		Không ngả vàng, không loang ố màu.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		100% đồ vải đều được ủi, được sấy khô, treo móc, trả theo khoa/phòng, theo bộ.
		Không có mùi tanh.
		Không rách, đứt chỉ các đường may.
		Trường hợp hàng hóa bị rách, đứt mối chỉ trong quá trình giặt Nhà thầu có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của Bên mời thầu: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... trước khi giao trả cho Bệnh viện.
		Hàng hóa bị thất thoát hoặc mất, rách do lỗi giặt hoặc do hóa chất: Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường.
		Đối với mỗi mẻ hàng Nhà thầu phải có nhật ký vận hành cụ thể: Khối lượng mẻ giặt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt, nhiệt độ sấy khô, người vận hành... đính kèm khi giao hàng sạch cho Bên mời thầu.
		Tối thiểu 2 lần/12 tháng thực hiện xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, nước sử dụng để giặt, yêu cầu 05 mẫu khác nhau cho mỗi nhóm đồ vải/lần khảo sát vi sinh (Theo yêu cầu của Bên mời thầu).
IV.	Yêu cầu về đóng gói, lưu trữ và phương tiện vận chuyển	1. Đóng gói: - Hàng sạch giao theo chủng loại; - Cột theo số lượng quy định của Bệnh viện; - Hàng sạch được đóng gói trong bao PE trắng/ túi vải chuyên dụng có độ dày tương thích với trọng lượng hàng, không bị rách trong quá trình vận chuyển ảnh hưởng đến chất lượng hàng bên trong. Bên ngoài có treo thẻ ghi: trọng lượng, tên hàng, số lượng, ngày tháng...
		2. Lưu trữ: - Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế đụng chạm; - Có khu vực riêng biệt, được trang bị đầy đủ kệ, tủ lưu trữ.
		3. Phương tiện vận chuyển: - Nhà thầu có xe riêng biệt nhận hàng sau sử dụng và giao hàng sạch (có dán nhãn phân biệt), xe kín chuyên dụng vận chuyển đồ vải; - Xe giao nhận hàng có quy trình và lịch vệ sinh khử khuẩn (có quy trình chi tiết cho mỗi loại xe).
V.	Cung cấp dịch vụ	Nhà thầu cung cấp tất cả các ngày trong năm, kể cả thứ 7, chủ nhật, Lễ, Tết.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Thời gian nhận hàng dơ (tối thiểu 2 lần/ngày) và giao hàng sạch (tối đa 1 lần/ngày). - Lễ, Tết: nhận đồ dơ và giao đồ sạch 1 lần/ngày. (Đính kèm thuyết minh) Thời gian dự kiến: ❖ Từ thứ 2 đến thứ 7: ▪ Nhận đồ vải đã qua sử dụng: (02 lần/ngày) ○ Lần 1: 07h00 đến 11h00 ○ Lần 2: 13h00 đến 14h30 ▪ Giao đồ vải sạch: (01 lần/ngày) ○ 05h30 đến 06h30 ❖ Chủ nhật/ngày lễ: (01 lần/ngày) ▪ Nhận đồ vải đã sử dụng: 07h00 đến 11h00 ▪ Giao đồ vải sạch: 05h30 – 06h30 - Trong một số trường hợp đặc biệt Nhà thầu có thể tăng cường giao nhận hàng đột xuất theo yêu cầu của Bên mời thầu nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh.
		Nguyên tắc kiểm đếm số lượng, khối lượng: - Hàng dơ: giao nhận theo cái; - Hàng sạch: giao nhận theo Kg và kiểm đếm số lượng theo cái nhằm cân đối với số lượng hàng dơ đã giao.
VI.	Cơ sở hạ tầng	1. Thiết kế một chiều: Nhân viên tại khu vực dơ không di chuyển qua khu vực sạch, gồm các khu: - Khu nhận và phân loại đồ vải dơ; - Khu giặt, sấy khô; - Khu kiểm tra, đóng gói; - Khu lưu trữ đồ sạch. 2. Môi trường làm việc - Có vách ngăn giữa các khu vực; - Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động cho nhân viên (bao gồm cả dung dịch vệ sinh tay); - Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển giữa các khu vực, kệ lưu trữ hàng sạch; - Có lịch vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn nhà giặt, máy giặt định kỳ; - Giám sát thường xuyên hóa chất đang sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển.
VII.	Trang thiết bị	Có bảng thống kê máy móc, thiết bị phục vụ dịch vụ của gói thầu.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		Có đầy đủ thiết bị, máy móc phục vụ giặt ủi đáp ứng nhu cầu giặt ủi theo danh mục chi tiết: - Máy giặt; - Máy sấy; - Máy ủi. Có thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển (Tài liệu chứng minh). Có trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên, có quy trình hướng dẫn xử lý dự phòng phơi nhiễm cho nhân viên trong trường hợp nhân viên bị phơi nhiễm với máu, dịch tiết, hóa chất...
VIII.	Đào tạo	Nhà thầu có tổ chức đào tạo cho nhân viên về: - An toàn PCCC; - Quy trình giặt; - Nguyên tắc sử dụng hóa chất; - Kỹ thuật vận hành, an toàn lao động; - Nguyên tắc kiểm tra chất lượng đồ vải sau giặt. (Tài liệu chứng minh quá trình đào tạo: Bài giảng, danh sách học viên tham gia ...)
IX	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu	Nhà thầu đã cung cấp dịch vụ giặt ủi tối thiểu 12 tháng cho các bệnh viện từ 500 giường bệnh trở lên (Có tài liệu chứng minh).



CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-VTTB của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên danh mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (có VAT)	Ghi chú

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực⁽¹⁾ ngày kể từ ngày báo giá.
- *Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.*
- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

¹: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.

